TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 31 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 226/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2025 *(của Tòa án nhân dân quận Ô Môn)*, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Thu H**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu vực T, phường Tr, quận M, thành phố Cần Thơ (nay là: Khu vực T, phường P, thành phố Cần Thơ).

Bị đơn: Ông **Trần Hoàng Tr**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu vực T, phường Tr, quận M, thành phố Cần Thơ (nay là: Khu vực T, phường P, thành phố Cần Thơ).

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị Thu H (sinh năm 1987) và ông Trần Hoàng Tr (sinh năm 1977).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Thu H và ông Trần Hoàng Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Thị Thu H và ông Trần Hoàng Tr thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Trần Quốc A (nam, sinh ngày 26/01/2010) cho ông Tr nuôi dưỡng đến trưởng thành, bà H không cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, cháu Quốc A có nguyện vọng được sống chung với ông Tr.

Bà H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản bà H thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Bà Trương Thị Thu H và ông Trần Hoàng Tr thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trương Thị Thu H và ông Trần Hoàng Tr cùng xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị Thu H tự nguyện chịu án phí số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* bà H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000579 ngày 19 tháng 6 năm 2025, bà H được nhận lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 2;
- Phòng THADS Khu vực 2;
- UBND X. Bình Sơn, T.An Giang *(ĐKKH số 106 ngày 21/9/2009)*;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế